

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026
trên địa bàn xã Phước Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh

giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 370/KH-UBND, ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát Thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung Tâm Phục vụ Hành Chính công xã tại Tờ trình số 06/TTr-PVHCC ngày 06/2/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Phước Giang.

Điều 2. Các phòng, ban, đơn vị; cán bộ, công chức có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện:

1. Bám sát mục tiêu, yêu cầu tại Nghị quyết số: 01/NQ-CP ngày 08/01/2026, 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành ban hành để tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính, đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, không phụ thuộc vào địa giới hành chính và hoàn toàn dựa trên dữ liệu, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các cấp chính quyền, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa công tác cải cách thủ tục hành chính với chuyển đổi số năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

(Có Phụ lục chỉ tiêu cụ thể năm 2026 kèm theo)

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng và tiến độ; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tham mưu thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lễ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Phước Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Giang)

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
A	Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)			
1	Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2026.	Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC và Kế hoạch kiểm tra nội bộ hoạt động kiểm soát TTHC.	- Trung tâm phục vụ hành chính công xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn xã phối hợp.	Quý I
2	Phối hợp xây dựng, ban hành các văn bản thay thế các văn bản về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Phối hợp thực hiện rà soát Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định sử dụng biểu mẫu trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền	Trung tâm phục vụ hành chính công xã chủ trì	Quý III

3	Xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền gắn với yêu cầu, tình hình địa phương	Văn bản thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của địa phương.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chủ trì - VP HĐND và UBND xã phối hợp	Tháng 2
B	Cải cách các quy định TTHC, quy định kinh doanh			
I	Rà soát, đơn giản hóa TTHC			
4	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa. - Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC. - Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị.	- Các phòng ban chuyên môn, TT PVHCC, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì (theo kế hoạch). - Trung tâm Phục vụ HCC xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt.	Theo kế hoạch
II	Triển khai thực hiện TTHC nội bộ			
5	Rà soát, đơn giản hóa theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa và thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ.	Báo cáo kết quả thực hiện	TT PVHCC xã phối hợp với phòng chuyên môn tham mưu UBND xã phối hợp khi có yêu cầu	Theo Kế hoạch phân cấp của cấp trên
6	Rà soát, tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ.	Các quy định TTHC nội bộ quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, hợp lý theo quy định.	TT PVHCC xã phối hợp với phòng chuyên môn tham mưu UBND xã phối hợp khi có yêu cầu	Theo yêu cầu của Bộ, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế của xã
7	Triển khai, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong thực hiện TTHC	Báo cáo kết quả thực hiện quyết định phân cấp, ủy quyền về TTHC theo cấp	Các phòng, chuyên môn và Trung tâm Phục vụ HCC tham mưu UBND xã phối hợp báo	Theo Kế hoạch phân cấp của cấp

		trên giao.	cáo khi có yêu cầu	trên
B	Thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp			
I	Công bố, công khai TTHC			
8	Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử sau khi được công bố.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thực hiện niêm yết, công khai các TTHC được đưa vào tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các hình thức công khai khác; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.	- TT PVHCC xã. - Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên
II	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
9	Triển khai thực hiện việc đánh giá, tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp thêm dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo theo mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	- Văn bản triển khai thực hiện. - Văn bản của Ủy ban nhân dân xã chủ động đề xuất danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- TT PVHCC xã chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xã - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
10	Tiếp tục thực hiện phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định.	TTHC có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính.	- Trung tâm PVHCC xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
11	Tiếp tục triển khai thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử trong thu phí, lệ phí, giá dịch vụ giải quyết TTHC theo Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kết nối, tích hợp và thực hiện thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ.	- Văn bản triển khai. - Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. - Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Trung tâm Phục vụ HCC xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn, thuế khu vực, VNPT phối hợp.	Thường xuyên
12	Thực hiện công khai tiến độ, kết quả giải	- Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết	- Các phòng chuyên môn chủ	Thường

	quyết hồ sơ TTHC và xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.	quả giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	trì. - Trung tâm Phục vụ HCC phối hợp.	xuyên
13	Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo đồng bộ trạng thái giữa hồ sơ giấy với dữ liệu hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại TT PVHCC xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành liên quan.	- Trung tâm Phục vụ HCC xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
14	Thực hiện đánh giá sự hài lòng trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.	- Kết quả đánh giá, các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có). - Công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh và gửi báo cáo về Văn phòng Chính phủ.	-Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo. - Các phòng, chuyên môn phối hợp.	Hàng quý/năm
15	Triển khai thực hiện sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định pháp luật, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan.	Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp được sử dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chủ trì phối hợp.	Thường xuyên
III	Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử			
16	Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn	- Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ trạng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên

	số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá.		
17	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	- Hồ sơ điện tử. - Hệ thống lưu trữ điện tử. - Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước tích hợp sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
18	Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến một phần, toàn trình và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình; tích hợp, cung cấp nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	Văn bản triển khai thực hiện.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
19	Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống chứng thực điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện.	Thường xuyên

IV	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC			
20	Công khai thông tin cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiến nghị về TTHC (địa chỉ cơ quan, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ website, địa chỉ thư điện tử).	Niêm yết và đăng tải công khai Bảng thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.	Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì thực hiện	Thường xuyên
21	Tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị; trả lời phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị theo quy định và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ.	- Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị. - Văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. - Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị và đăng tải công khai. - Các đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trả lời tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị biết và gửi kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị.	Thường xuyên
22	Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Văn phòng UBND tỉnh về tình hình, kết quả giải quyết.	Báo cáo tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
V	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
23	Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo quy định	- Văn bản kiểm tra nội bộ. - Báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả tự kiểm tra.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
VI	Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC			
24	Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức thiết	- Văn bản triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. - Các buổi đối thoại với tổ chức, cá	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối	Theo Kế hoạch

	thực theo kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.	nhân về TTHC, giải quyết TTHC. - Các chuyên mục, bài viết, bản tin, phóng sự, hình ảnh, tờ rơi, pa nô, ... tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	hợp.	
25	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.	Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
VII	Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTHC			
26	Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.	Báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Định kỳ 06 tháng và cuối năm
C	Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC			
27	Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Định kỳ hàng tháng công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh.	Trung tâm Phục vụ HCC xã phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu UBND xã phối hợp khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên	Thường xuyên
28	Cập nhật Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo quy định	Cập nhật, sửa đổi, bổ sung Bộ chỉ số theo quy định, hướng dẫn của bộ ngành.	- Các phòng chuyên môn xã được giao nhiệm vụ	Thường xuyên

D	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
29	Tổ chức tham gia tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, Trung tâm Phục vụ hành chính công về thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến, các chế độ báo cáo....	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	Thường xuyên
D	Công tác thông tin, báo cáo			
30	Triển khai thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Các chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của phòng chuyên môn, TTPVHCC xã được thực hiện trên Hệ thống.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân xã.	- Định kỳ theo quy định. - Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu.
31	Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đợt xuất trên Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của xã.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã chủ trì. - Các phòng chuyên môn phối hợp.	- Định kỳ 3 tháng/lần. - Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu.

PHỤ LỤC II
VỀ CHỈ TIÊU LIÊN QUAN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI XÃ
(Kèm theo Quyết định số 258 /QĐ-UBND ngày 06 /02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Hạ)

1. Nguyên tắc thực hiện chỉ tiêu

Việc giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được các cấp có thẩm quyền giao cho Ủy ban nhân dân xã trong năm 2026 theo khoản 2 Phụ lục này và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2025, cụ thể như sau:

a) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **nhỏ hơn** chỉ tiêu được giao trong năm 2026 thì giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị **phần đầu bằng** chỉ tiêu được giao trong năm 2026.

b) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **bằng hoặc lớn hơn** chỉ tiêu được giao trong năm 2026 thì giao chỉ tiêu bằng kết quả đạt được trong năm 2025 của cơ quan, đơn vị trực thuộc đó **phần đầu tăng thêm 10%**.

2. Danh mục các chỉ tiêu liên quan

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan thực hiện
1	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	%	80	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	60	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%	90	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%	Tối thiểu 80	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
6	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%	100	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.
7	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Phục vụ hành chính công.